

Lá»ch sá»- májy á°£nh ká»¹ thuá°-t sá»‘ qua 29 má°«u májy tiÁ»u biá»fu nhá°¶t

Á»ng gÁ»p cá»§a LÆ°u Thoa (theo PP)
11/05/2017
Cá°-p nhá°-t 11/05/2017

LÆch sí máy £nh kù thu-t
sÑ qua 29 m«u máy tiêu biÁu nh¶t

*
L°u Thoa
(theo PP)

Tê nguyên
m«u §u tiên n m 1975 ĩn m«u Sony Cyber-shot RX1 n m
2012 là mÚt biên niên sí hoành tráng cạ máy £nh
kù thu-t sÑ.

Nguyên
m«u máy £nh kù thu-t sÑ Kodak 1975.Á Kù
s° Steven Sasson Kodak ã b̄t §u vÚi "mÚt m£nh
gi¶y tr̄ng" vÚi mÚt máy £nh không có bÙ ph-n
chuyÁn Ùng, chuyÁn thành Ênh đjng kù thu-t sÑ.
Béc hình §u tiên cạ chi¿c máy £nh kù thu-t sÑ
này là t¶m hình màu en và tr̄ng, chấp l§n §u tháng
12/1975.

M«u máy £nh Fuji
Fujix DS-1P1988.Á M«u
máy này °ác triÁn lãm tji Köln, éc, là chi¿cÁ máy
£nh kù thu-t sÑ th-t sñ §u tiênÁ nh±m
vào ng°Yi tiêu dùng. M«u máy £nh vÚi 400,000 iÁm £nh
giÚi thiÇu mÚt công nghÇ mÚi quan trđng: RAM t)nh, th»
nhÚ di Ùng phát triÁn bßi Toshiba.

1990 Dycam Model 1Á °ác
mÇnh danh là máy £nh nhĩ cạ tY New York Times, là máy
£nh kù thu-t sÑ §u tiên tizp c-n vÚi thĒ tr°Ýng
tiêu dùng Mù nh°ng lji có giá thành quá ̄t (600 USD)
và quá thô sj (376x240 iÁm £nh, en tr̄ng).

1991 Kodak DCS.Á M«u

máy sí dăng c£m bi¿n CCD Kodak 1,3-megapixel vÙi mùt m£ng màu líc phát minh b£i Bryce Bayer.

1992 Leaf Digital Camera

Back IÁ có

bi¿t danh "The Brick" (cá gích) làÁ dòng máy £nh kù thu-t sÑ Ñu tiên d¼ng c£m bi¿n trung bình và lÙn. Máy có 4-MP CCD, hiÁn th£ trên 500EL Hasselblad, chấp hình £nh en tr¼ng.

1993 Fuji DS-200FÁ không

giÑng nh° nhiÁu máy £nh kù thu-t sÑ khác l°u tr¼ hình £nh trong bÙ nhÙ "volatile" r¥t dÁ m¥t t-p tin, chỉc máy vÙi 400x480 iÁm £nh này là m«u máy Ñu tiên l°u các t-p tin hình £nh trong bÙ nhÙ flash SSD, bÙ nhÙ g§n nh° phÕ quát trong máy £nh kù thu-t sÑ ngày nay.

1994 Apple QuickTake

100Á °ác

thi¿t k¿ b£i Kodak và s£n xu¥t b£i Chinon ß Nh-t B£n ÿi điÇn cho b°Úc Ùt phá Ñu tiên c¼ Apple vào l)nh vñc nhi¿p £nh.

1994 Kodak/AP

NC2000.Á Kodak

ã hãp tác vÛi hãng tin AP Á tjo ra mùt máy Ænh SLR kù thu-t sÑ á p éng °ác nhu cŞu cça phóng viên Ænh. Dña trên thân máy N90 cça Nikon, máy Ænh 1.3-megapixel có th» nhÛ di ùng và ç ù nhÿy sáng (ISO 1600) Á chãp trong ánh sáng yçu.

1994 Olympus Deltis

VC-1100.Á M«u

máy vÛi 442.368 iĂm Ænh này là máy Ænh kù thu-t sÑ Şu tiên có kh£ n ng truyÁn t£i hình Ænh trên tuyçn iÇn thoji mà không cŞn trung gian cça mùt máy tính ho-c thiçt bË khác.

1995 Casio QV-10.Á Casio

QV-10 tjo Æn t°ãng vÛi hình Ænh màu s̄c trên màn hình LCD 1,8-inch, giúp ng°Yi chãp có thã xem lji hình Ænh và chéc n ng nh° mùt kính nḡm. Tr°Úc ó, kính nḡm quang híc là cách duy nhçt Á xem hình Ænh.

1995 Ricoh RDC-1.Á ây

là m«u máy Ænh kù thu-t sÑ Şu tiên có thã ghi lji video. Máy b̄n 5 giây clip 768x480-pixel vÛi âm thanh ß 30 khung hình mxi giây, và l°u video ß Ænh djng MPEG.

1997 Sony Digital Mavica

MVC-FD5/FD7.Á Mavicas
tềg chi ỉm 40% doanh sN bán hàng máy Ỉnh kù thu-t sN
cạ Mù.

1998 Olympus Camedia
D-500L/600.Á Olympus
1998 là m«u máy i tiên phong sß hũu ZLR-"zoom Nng
kính phỈn xj". Thi ỉt k ỉ máy nh ỉ gỈn, giá c£
phỈi ch ng, tính n ng thi ỉt l-p nâng cao.

1999 Kyocera VP-210.Á M«u
máy này có thÁ l°u trữ 20 Ỉnh t)nh và truyÁn trỈc
tỉp "video" vÚi tNc ù 2 fps.

1999 Nikon D1.Á D1
2,7-megapixel cung cởp chỈt l°ãg hình Ỉnh áp ếng nhu
cŞu cạ phóng viên Ỉnh. Nikon D1 và các dòng máy máy
DSLR tề Fujifilm và Canon ã chỈm dết triÁu ỉi cạ
Kodak trong dòng máy DSLR chuyên nghi Ỉp.

2000 Fujifilm Finepix S1
Pro.Á Fujifilm
gỈ m«u máy này là mùt máy Ỉnh chuyên nghi Ỉp S1 vÚi
nh Ỉu tính n ng thi ỉt l-p dÁ cho ng°Yi chỈp Ỉnh
nghi Ỉp d° tỉp c-n sí dỈng.

2000 Olympus E-10.Áây
là máy Ænh kù thu-t sÑ SLR Æu tiên sß hiu màn
hình LCD trñc tiçp, E-10 thay thç g°ing SLR tiêu chu©n
vÙi mùt chùm tia splitter chuyÆn ánh sáng çn cho cÆ
kính ngãm quang híc và cÆm biçn.

2002 Contax N Digital.Á M«u
máy vÙi khÆ n ng chấp Ænh chÆt l°ãng cao.

2002 Casio Exilim
EX-S1/EX-M1.Á B±ng
cách kçt hãp quang híc và cÆm biçn vào mùt mô- un
nhĩ duy nhÆt, m«u máy v°ãt m-t các m«u máy khác cùng
thÝi gian trong cuÙc ua thiçt kç siêu gín nh¹.

2003 Minolta Dimage A1.Á A1
là mô hình Æu tiên Ôn Ænh hình Ænh b±ng cách dÆch
chuyÆn cÆm biçn thay vì sí dãng mùt hç thÑng vÙi
Ñng kính ðĩa trong kính ngãm içn tí.

2003 Canon EOS Digital
Rebel.Á M«u
máy vëa ra kç, vô sÑ các nhiçp Ænh gia nghiçp d° ã

ngày 1-péc chuyển. Ở tể máy ảnh phim sang máy ảnh
kù thu-t sñ.

2005 Canon EOS 5D. Máy ảnh
máy ảnh phổ biến nhất trên thế trờng cho ến n m
2008, khi Nikon và Sony ra măt D700 và Alpha 900 ra măt và
giành ngôi .

2005 Kodak EasyShare
One. Máy ảnh
máy ảnh đầu tiên có kết nối wifi cho phép bìn tể
hình ảnh qua email, tể măt bù sộ t-p hình ảnh lên
web, và in ảnh qua wifi khá dể dàng.

2007 Nikon D3. Máy ảnh
máy 12-megapixel này t ng thanh cho hiệ suệ ánh sáng yếu
vể thiệ t 1-p ISO lên 25.600. Máy có thể chấp rõ ràng,
hình ảnh sộ màu s c dể ánh ến.

2007 GoPro Digital Hero
3. Máy ảnh
sộ cho sñ bùng nổ cạ máy ảnh ghi lị hành trình.

2007 Apple iPhone. Apple

đã phát triển máy ảnh kỹ thuật số là tích hợp
chức năng bằng cách kết hợp màn hình giao diện máy ảnh
trên điện thoại, thiết kế đẹp và chia sẻ các công cụ.

2008 Panasonic Lumix

G1. Ảnh Chiếu

máy ảnh đầu tiên trong các ảnh kỹ thuật số Micro Four Thirds.

2008 Canon EOS 5D Mark

II là

được tích hợp vào trong việc phá vỡ các rào cản giữa
thiết bị và chuyên nghiệp. Với màn hình HD 1920x1080p chụp
video 30 fps.

2012 Sony cyber-shot

RX-1. Ảnh

màn hình cảm biến full-frame trong máy ảnh nhỏ gọn là
đầu tiên khó khăn nhưng Sony đã làm điều đó rất
tốt, mà thiết kế máy ảnh này cung cấp hình ảnh sắc
 nét, Nhẹ kính nhanh